TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NK** **THÀNH PHỐ CT** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **---------o0o----------**
Số: 11/2022/QĐST-KDTM	*NK, ngày 20 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông (Bà): **Cao Thị Thanh Trúc.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông (Bà): **Hồ Thị Kim Luyến**.

2. Ông (Bà): **Nguyễn Thị Mai Hồng**.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2021/TLST- KDTM ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*: **Ban quản lý và điều hành vận tài hành khách CC.

Địa chỉ: 396, CMT8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. Bình Thủy, Tp. CT.

Người đại diện: Ông Nguyễn Hoàng Đạo - Chức vụ: Trưởng ban.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Vi Cẩm. Địa chỉ: 37 Ngô Quyền, Q. NK, Tp. CT - Theo vản bản ủy quyền ngày 11/11/2020.

Bị đơn*: **Công Ty TNHH PN

Địa chỉ: U6, Khu A, Mậu Thân, P. Xuân Khánh, quận NK, thành phố CT

*Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Trọng Trí – theo văn bản ủy quyền ngày 22/3/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn Công ty TNHH PN thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn Ban quản lý và điều hành vận tài hành khách CC số tiền là 60.000.000 đồng (*sáu mươi triệu đồng*).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả số tiền trên thì còn phải trả lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sụ 2015.

Về án phí KDTM sơ thẩm: Bị đơn Công ty TNHH PN phải chịu 3.000.000đồng. Nguyên đơn Ban quản lý và điều hành vận tài hành khách CC được nhận lại 3.000.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 003431 ngày 17/12/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Cao Thị Thanh Trúc

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. NK;
- Chi cục THADS Q. NK;
- TAND TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....(1)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số:...../...../QĐST-..... (2)	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	...., ngày..... tháng ..... năm.....

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-DS:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 56/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

(6) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

Nơi nhận:	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
- Ghi theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
- Lưu hồ sơ vụ án.	*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*